

Số: 11/TB-THQT

Quang Trung, ngày 28 tháng 8 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Về việc triển khai Kế hoạch giáo dục nhà trường**  
**Năm học 2023-2024**

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT: Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT, Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT, Quyết định số 2954/QĐ-UBND tỉnh Bình Định và công văn số 815/GDDT-GDTH Phòng GD&ĐT TP Quy Nhơn ngày 17/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024.

Căn cứ tình hình thực tế của trường Tiểu học Quang Trung.

Trường Tiểu học Quang Trung kính báo đến lãnh đạo UBND phường, các bậc phụ huynh học sinh và học sinh những nội dung như sau:

**1. Đặc điểm tình hình:**

- Nhà trường có 35 lớp, gồm: 8 lớp 1, 7 lớp 2, 7 lớp 3, 7 lớp 4, 6 lớp 5.
- Có 22 lớp học 2 buổi/ngày, gồm: 8 lớp 1, 7 lớp 2, 7 lớp 3. Trong đó:
  - + Cơ sở chính có 18 lớp học 2 buổi/ngày và đăng ký bán trú, gồm 6 lớp 1, 5 lớp 2, 7 lớp 3.
  - + Cơ sở 2 có 17 lớp. Trong đó có 4 lớp học 2 buổi/ngày, gồm 2 lớp 1 và 2 lớp 2; 13 lớp học 1 buổi/ngày, gồm: 7 lớp 4 và 6 lớp 5.

**2. Việc thực hiện chương trình và đánh giá học sinh:**

- Lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 thực hiện theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 đánh giá theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Lớp 5 thực hiện theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quyết định ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018.

- Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**3. Kế hoạch giáo dục các khối lớp như sau:**

**a. Đối với lớp 1.**

\* Thực hiện theo quy định chương trình GDPT 2018:

- Các môn học bắt buộc và Hoạt động giáo dục bắt buộc: 25 tiết/tuần, gồm:
  - Tiếng Việt – 12 tiết/tuần; Toán – 3 tiết/tuần; Đạo đức – 1 tiết/tuần; Tự nhiên và Xã hội – 2 tiết/tuần; Giáo dục thể chất – 2 tiết/tuần; Nghệ thuật (Âm nhạc) – 1 tiết/tuần; Nghệ thuật (Mĩ thuật) – 1 tiết/tuần; Hoạt động trải nghiệm (sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt theo chủ đề, sinh hoạt lớp) – 3 tiết/tuần.
- Môn học tự chọn - Ngoại ngữ 1(Tiếng Anh): 02 tiết/tuần.

- Môn học tăng – 01 tiết/tuần: Tiếng Việt – 01 tiết/tuần và Nghệ thuật (Mĩ thuật) – 1 tiết/tuần.

Như vậy lớp 1: Thực hiện 29 tiết/tuần.

\* Bố trí 8 buổi/ tuần như sau:

- 5 Buổi sáng từ Thứ hai đến thứ sáu, mỗi buổi học 4 tiết.

- 3 Buổi chiều từ Thứ hai đến thứ tư, mỗi buổi 3 tiết.

*(Có Thời khóa biểu kèm theo).*

### **b. Đối với lớp 2.**

\* Thực hiện theo quy định chương trình GDPT 2018:

- Các môn học bắt buộc và Hoạt động giáo dục bắt buộc: 25 tiết/tuần, gồm:

Tiếng Việt – 10 tiết/tuần; Toán – 5 tiết/tuần; Đạo đức – 1 tiết/tuần; Tự nhiên và Xã hội – 2 tiết/tuần; Giáo dục thể chất – 2 tiết/tuần; Nghệ thuật (Âm nhạc) – 1 tiết/tuần; Nghệ thuật (Mĩ thuật) – 1 tiết/tuần; Hoạt động trải nghiệm (sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt theo chủ đề, sinh hoạt lớp) – 3 tiết/tuần.

- Môn học tự chọn - Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh): 02 tiết/tuần.

- Môn học tăng thêm – 02 tiết/tuần: Tiếng Việt – 01 tiết/tuần (Lớp 2A,2B là Nghệ thuật (Mĩ thuật) – 1 tiết/tuần) và Nghệ thuật (Âm nhạc) – 1 tiết/tuần.

Như vậy lớp 2: Thực hiện 29 tiết/tuần.

\* Bố trí 8 buổi/ tuần như sau:

- 5 Buổi sáng từ Thứ hai đến thứ sáu, mỗi buổi học 4 tiết.

- 3 Buổi chiều từ Thứ hai đến thứ tư, mỗi buổi 3 tiết.

*(Có Thời khóa biểu kèm theo).*

### **c. Đối với lớp 3.**

\* Thực hiện theo quy định chương trình GDPT 2018:

- Các môn học bắt buộc và Hoạt động giáo dục bắt buộc: 28 tiết/tuần, gồm:

Tiếng Việt – 7 tiết/tuần; Toán – 5 tiết/tuần; Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) – 4 tiết/tuần; Đạo đức – 1 tiết/tuần; Tự nhiên và Xã hội – 2 tiết/tuần; Tin học và Công nghệ (Tin học) – 1 tiết/tuần; Tin học và Công nghệ (Công nghệ) – 1 tiết/tuần; Giáo dục thể chất – 2 tiết/tuần; Nghệ thuật (Âm nhạc) – 1 tiết/tuần; Nghệ thuật (Mĩ thuật) – 1 tiết/tuần; Hoạt động trải nghiệm (sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt theo chủ đề, sinh hoạt lớp) – 3 tiết/tuần.

- Môn học tăng thêm – 03 tiết/tuần: Tiếng Việt – 02 tiết/tuần (Lớp 3A là Nghệ thuật (Mĩ thuật) – 1 tiết/tuần; Tiếng Việt – 01 tiết/tuần) và Toán – 1 tiết/tuần.

Như vậy lớp 3: Thực hiện 31 tiết/tuần.

\* Bố trí 9 buổi/ tuần như sau:

- 5 Buổi sáng từ Thứ hai đến thứ sáu, mỗi buổi học 4 tiết.

- 3 Buổi chiều từ Thứ hai đến thứ tư, mỗi buổi 3 tiết.

- 1 Buổi chiều Thứ năm - 2 tiết.

*(Có Thời khóa biểu kèm theo).*

### **c. Đối với lớp 4.**

\* Thực hiện theo quy định chương trình GDPT 2018:

- Các môn học bắt buộc và Hoạt động giáo dục bắt buộc: 30 tiết/tuần, gồm:

Tiếng Việt – 7 tiết/tuần; Toán – 5 tiết/tuần; Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) – 4 tiết/tuần; Đạo đức – 1 tiết/tuần; Lịch sử và địa lý – 2 tiết/tuần; Khoa học – 2 tiết/tuần; Tin học và Công nghệ (Tin học) – 1 tiết/tuần; Tin học và Công nghệ (Công nghệ) – 1 tiết/tuần; Giáo dục thể chất – 2 tiết/tuần; Nghệ thuật (Âm nhạc) – 1 tiết/tuần; Nghệ thuật (Mĩ thuật) – 1 tiết/tuần; Hoạt động trải nghiệm (sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt theo chủ đề, sinh hoạt lớp) – 3 tiết/tuần.

Như vậy lớp 4: Thực hiện 30 tiết/tuần.

\* **Bố trí 7 buổi/ tuần** như sau:

- 1 Buổi chiều Thứ hai - 6 tiết.
- 4 Buổi chiều từ Thứ ba đến thứ sáu, mỗi buổi học 5 tiết.
- 2 Buổi sáng Thứ ba, thứ năm (hoặc thứ tư, thứ sáu) mỗi buổi 2 tiết.

*(Có Thời khóa biểu kèm theo).*

\* Lưu ý: Vì nhà trường chưa đảm bảo số phòng và phòng máy tin học ở cơ sở chính vì vậy, lớp 4 học chính thức 5 buổi chiều/tuần tại Cơ sở 2 và học 2 buổi sáng/tuần tại cơ sở chính.

### **c. Đối với lớp 5.**

5 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018:

\* **Đối với lớp 5A:**

- Các môn học và Hoạt động giáo dục: 29 tiết/tuần, gồm:

Tiếng Việt – 8 tiết/tuần; Toán – 5 tiết/tuần; Đạo đức – 1 tiết/tuần; Lịch sử và địa lý – 2 tiết/tuần; Khoa học – 2 tiết/tuần;; Âm nhạc – 1 tiết/tuần; Mĩ thuật – 1 tiết/tuần; Kỹ thuật – 1 tiết/tuần; Thể dục – 2 tiết/tuần; Tự chọn (không bắt buộc) Tiếng Anh – 4 tiết/tuần; Giáo dục tập thể (Sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp) – 2 tiết/tuần.

Như vậy lớp 5A: Thực hiện 29 tiết/tuần.

- **Bố trí 7 buổi/ tuần** như sau:

- + 5 Buổi sáng từ Thứ hai đến thứ sáu, mỗi buổi học 5 tiết.
- + 2 Buổi chiều Thứ ba, thứ năm (hoặc thứ tư, thứ sáu) mỗi buổi 2 tiết.

- Ngoài ta học sinh tham gia các hoạt động nhà trường, giáo dục ngoài giờ lên lớp 4 tiết/tháng.

*(Có Thời khóa biểu kèm theo).*

\* **Đối với lớp 5B, 5C, 5D, 5E, 5G:**

- Các môn học và Hoạt động giáo dục: 27 tiết/tuần, gồm:

Tiếng Việt – 8 tiết/tuần; Toán – 5 tiết/tuần; Đạo đức – 1 tiết/tuần; Lịch sử và địa lý – 2 tiết/tuần; Khoa học – 2 tiết/tuần;; Âm nhạc – 1 tiết/tuần; Mĩ thuật – 1 tiết/tuần; Kỹ thuật – 1 tiết/tuần; Thể dục – 2 tiết/tuần; Tự chọn (không bắt buộc) Tiếng Anh – 2 tiết/tuần; Giáo dục tập thể (Sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp) – 2 tiết/tuần.

Như vậy lớp 5B, 5C, 5D, 5E, 5G: Thực hiện 25 tiết/tuần.

- **Bố trí 6 buổi/ tuần** như sau:

- + 5 Buổi sáng từ Thứ hai đến thứ sáu, mỗi buổi học 5 tiết.
- + 1 Buổi chiều Thứ tư (hoặc thứ năm, thứ sáu) mỗi buổi 2 tiết.

- Ngoài ta học sinh tham gia các hoạt động nhà trường, giáo dục ngoài giờ lên lớp 4 tiết/tháng.

*(Có Thời khóa biểu kèm theo).*

Trên đây là thông báo về việc triển khai Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Quang Trung đến tất cả quý phụ huynh học sinh và học sinh./.

**Nơi nhận:**

- UBND P Quang Trung;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Đã ký**

**Lê Thị Bích Phượng**